

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST
Ngày 29-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Luân Văn Tuân;

Bà Nguyễn Thị Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Kim Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022, tại Nhà văn hóa thôn N, xã T, huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 36/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Mông Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 09 tháng 02 năm 1993, tại huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mông Văn V và bà Lý Thị H; chưa có vợ, con; tiền sự, tiền án: Không có. Nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/02/2022, tạm giam ngày 24/02/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

2. Thào A C, tên gọi khác: Không, sinh năm 1987, tại huyện T, tỉnh Yên Bái. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái; chỗ ở hiện nay: Khu *, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào Vàng D và bà Hờ Thị C (đã chết); chưa có vợ,

con; tiền sự, tiền án: Không có. Nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/02/2022, tạm giam ngày 24/02/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Thào A C:* Ông Chu Thế Vương, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 15/02/2022, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an xã T, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Mông Văn T đi về phòng trọ tại thôn N có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã đi vào phòng trọ của Mông Văn T và có Thào A C đang ở trong phòng trọ. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra phát hiện Mông Văn T đang cầm trong tay trái 05 gói giấy, bên trong mỗi gói giấy đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Mông Văn T và Thào A C đều khai nhận 05 gói giấy là chất ma túy, do T và C bàn bạc với nhau rồi góp tiền để T đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Tổ công tác đã đưa Mông Văn T, Thào A C cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm thu giữ đồ vật, tài liệu gồm: 05 gói giấy kẻ ô ly, bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Mông Văn T”.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn ra Lệnh khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Mông Văn T và Thào A C. Qua khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 95/KL-PC09 ngày 18/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,168 gam (đã trừ bì).

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Mông Văn T, Thào A C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Các bị cáo thấy việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo Mông Văn T, Thào A C, đề nghị Hội

đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Mông Văn T, Thào A C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Thào A C là người khởi xướng, nhưng bị cáo Thào A C sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt các bị cáo Mông Văn T, Thào A C mức án từ 15 đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Buộc các bị cáo Mông Văn T, Thào A C phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Thào A C tại phiên tòa, nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa không học, nhận thức pháp luật hạn chế, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo không có tài sản gì, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo với lời khai của người chứng kiến và tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định. Ngày 15/02/2022 các bị cáo Mông Văn T và Thào A C bàn bạc với nhau góp tiền để bị cáo T đi mua ma túy, mục đích để cùng nhau sử dụng. Khi bị

cáo Mông Văn T đi mua ma túy mang về đến phòng trọ, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ 05 gói ma túy. Qua giám định chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,168 gam (đã trừ bì). Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Mông Văn T, Thảo A C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Mông Văn T, Thảo A C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về vai trò của từng bị cáo: Các bị cáo thực hiện hành vi có đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Mông Văn T và Thảo A C đã bàn bạc góp tiền với nhau đi mua ma túy về chia nhau sử dụng. Bị cáo C là người khởi xướng và đưa tiền cho bị cáo T 400.000 đồng, bị cáo Mông Văn T là đồng phạm giúp tích cực thể hiện ở chỗ góp thêm 100.000 đồng và là người trực tiếp đi mua ma túy, nên vai trò trách nhiệm hình sự là như nhau.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa giáo dục chung. Tuy vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đánh giá về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[5] Các bị cáo Mông Văn T, Thảo A C có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Thảo A C sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa không học, nhận thức pháp luật hạn chế, nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Thảo A C theo quy định tại 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tài sản gì (thể hiện tại kết quả xác minh). Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với người lái xe ô tô và người đàn ông đeo khẩu trang khoảng 30 tuổi, tại địa bàn xã T đi mua ma túy hộ bị cáo T, do không biết họ tên địa chỉ, nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định, là vật Nhà nước cầm tàng trữ, cầm lưu hành, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo Thào A C tại phiên tòa đề nghị mức án, xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Mông Văn T.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Thào A C.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Mông Văn T, Thào A C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt chính:

1- Xử phạt bị cáo Mông Văn T 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 02 năm 2022.

2- Xử phạt bị cáo Thào A C 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 02 năm 2022.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định, niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi chữ “QT Mông Văn T” cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại các phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,154 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ).

(Vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bảo giao nhận vật chứng ngày 27/5/2022).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Mông Văn T, Thào A C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Triệu Thị Máy